

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày 29-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH - TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Anh Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thống
Ông Trần Ngọc Thái

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 16/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 02 tháng 8 năm 1976 tại huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952 và con bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1957 cùng trú tại Thôn P, xã V, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; Có vợ Trần Thị E, sinh năm 1980; Bị cáo có 01 con sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/02/2003 bị Ủy ban nhân dân huyện Yên Bình ra Quyết định số 36/QĐ-UB về việc đưa đối tượng vào Trung tâm cai nghiện của tỉnh thời hạn 12 tháng, đến ngày 28/02/2004 thì chấp hành xong; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27-12-2018, tạm giam từ ngày 28-12-2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1964 – Trú tại: Khu 4, thị trấn B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Đặng Thế S, sinh năm 1972 – Trú tại: Khu 6, thị trấn B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2. Nguyễn Vũ N, sinh năm 1971 – Trú tại: Thôn L, xã Tân Hương, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

3. Đỗ Văn T1, sinh năm 1984 – Trú tại: Thôn P, xã V, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

4. Triệu Đức Đ, sinh năm 1989 – Trú tại: Thôn Q, xã A, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- *Người giám định:*

Ông Nguyễn Anh Tuấn và ông Trần Nhật Tân – Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Không triệu tập.

Ông Lê Đắc Phương – Giám định viên Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại nơi ở Thôn P, xã V, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Nguyễn Văn H đã nhiều lần bán ma túy trái phép cho các đối tượng nghiện, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 21/12/2018, Nguyễn Văn H đã bán cho Đặng Thế S 01 gói ma túy, loại hêrôin với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 21/12/2018, H đã bán cho Nguyễn Văn K 01 gói ma túy, loại hêrôin. Do không có tiền nên Thanh đã đưa cho H 01 chiếc điện thoại hiệu NOKIA để đổi lấy gói ma túy trên.

- Lần thứ ba: Khoảng 20 giờ ngày 23/12/2018, H đã bán cho Triệu Đức Đ 01 gói ma túy, loại hêrôin với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Lần thứ tư: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26/12/2018, H đã bán cho Đỗ Văn T1 01 gói ma túy, loại hêrôin với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Lần thứ năm: Khoảng 08 giờ ngày 27/12/2018, H tiếp tục bán cho Đỗ Văn T1 01 gói ma túy, loại hêrôin với giá 200.000 đồng/gói.

- Lần thứ sáu: Khoảng 11 giờ ngày 27/12/2018, H đã bán cho Đặng Thế S 02 gói ma túy, loại hêrôin với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Đặng Thế S và Nguyễn Vũ N mang số ma túy mà S vừa mua được tìm nơi sử dụng, vừa sử dụng xong thì bị bắt quả tang, thu giữ 02 bơm kim tiêm, 02 ống NOVOCAIN, 02 mảnh giấy màu trắng.

Khám xét khẩn cấp người, nơi ở của Nguyễn Văn H, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 gói nilon màu đỏ chứa chất dẻo màu đen trong chiếc vali trong phòng ngủ; 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 16 gói giấy chứa chất bột nén màu trắng ở dưới viên gạch trên bãi đất trống cạnh

nhà; 01 hộp giấy trên gác bếp bên trong có chứa 07 hộp giấy hình hộp chữ nhật màu đỏ, 09 hộp hình hộp chữ nhật vỏ màu xanh vàng, 01 hộp giấy hình lăng trụ lục giác màu đen-vàng- đỏ, 01 vật gói ngoài văng giấy màu nâu; 01 điện thoại di động màu đen có chữ NOKIA; 01 điện thoại di động màu vàng có chữ HUAWEI; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H; 08 mảnh giấy; 01 cân tiểu ly và số tiền 1.113.000 đồng (giám định là tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành).

Kết luận giám định số 31/GĐMT ngày 04/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất nhựa dẻo màu đen thu giữ của Nguyễn Văn H có khối lượng là 0,18 gam là ma túy, loại thuốc phiện.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H có tổng khối lượng là 0,69 gam là ma túy, loại hêrôn.

Kết luận giám định số 7385/C09-P2 ngày 28/12/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, mỗi đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (07 tràng) và 09 khối hộp, vỏ bọc giấy màu, bên trong mỗi khối hộp có chứa các vật hình trụ có kích thước khác nhau, mỗi đầu các vật có bắm dính màu đỏ đều là pháo nổ, khối lượng là 1,64 kg.

- 01 khối hộp, vỏ bọc giấy màu, bên trong khối hộp gồm 19 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau và 01 vật hình bóng đèn điện tròn, vỏ bọc giấy màu, một đầu có gắn dây ngòi đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 01 kg.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận số ma túy bị bắt giữ (loại thuốc phiện và hêrôn) là của Nguyễn Văn H tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời và để sử dụng cho bản thân. Số pháo nổ bị bắt giữ là của Nguyễn Văn H tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng vào dịp tết nguyên đán.

Nguyễn Văn H, Đặng Thế S, Nguyễn Vũ N, Nguyễn Văn K, Đỗ Văn T1, Triệu Đức Đ đều khai nhận hành vi mua bán ma túy nội dung như trên.

Cơ quan điều tra không xác minh được người đã bán ma túy và pháo nổ cho Nguyễn Văn H.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS-YB ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ

08(tám) năm đến 09(chín) năm tù. Xử lý vật chứng và tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 21; 23; 26 và 27/12/2018 tại nhà của Nguyễn Văn H ở Thôn P, xã V, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, bị cáo Nguyễn Văn H đã 06(sáu) lần bán ma túy trái phép cho Đặng Thế S, Nguyễn Văn K, Triệu Đức Đ, Đỗ Văn T1, thu lợi bất chính số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Ngoài ra Nguyễn Văn H còn tàng trữ 0,69 gam êrôin mục đích bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn ma túy và phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người lương thiện và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Về nhân thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy. Năm 2003 bị Ủy ban nhân dân huyện Yên Bình ra Quyết định đưa vào Trung tâm cai nghiện của tỉnh thời hạn 12 tháng, đến ngày 28/02/2004 thì chấp hành xong. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; tự thú khai báo ra hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn K và Triệu Đức Đ đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Đặng Thế S, Nguyễn Vũ N, Đỗ Văn T1, Triệu Đức Đ, Nguyễn Văn K đã bị Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[7] Đối với người nam giới tên Tài đi cùng Triệu Đức Đ đến nhà Nguyễn Văn H, do Tuấn không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Tài nên không có căn cứ để xác minh, xử lý trong vụ án này.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Văn H khai mua của một người đàn ông tên Y ở khu vực nông trường tháng 10 thuộc xã Mỹ Bằng, huyện Yên S, tỉnh Tuyên Quang. Do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Đối với hành vi tàng trữ 0,18 gam thuốc phiện và 2,64 kg pháo nổ nhằm mục đích sử dụng: Do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn H về hành vi này là phù hợp.

[10] Về nguồn gốc số pháo nổ: Nguyễn Văn H khai của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, xử lý trong vụ án này.

[11] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Đối với 2,64 kg pháo nổ thu giữ của Nguyễn Văn H, sau khi trích 0,7 kg làm mẫu giám định, số còn lại được niêm phong trong một hộp giấy và đang bảo quản tại Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Yên Bái cần tịch thu giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Yên Bái xử lý theo quy định của pháp luật;

- Toàn bộ số chất nhựa dẻo màu đen thu giữ của Nguyễn Văn H, Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định hết, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H, sau khi lấy mẫu giám định, phần còn lại là 0,41 gam được niêm phong trong một phong bì màu trắng do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi “ Vật chứng thu giữ khi khám xét đối với Nguyễn Văn H...”. Xét đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên bị tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động HUAWEI thu giữ của Nguyễn Văn H không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho Nguyễn Văn H; chiếc điện thoại di động NOKIA là của Nguyễn Văn K dùng để thanh toán tiền mua ma túy nên bị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước;

- Đối với số tiền 1.113.000đ (Một triệu một trăm mười ba nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong đó có 513.000đ (Năm trăm mười ba nghìn đồng) là tiền bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Số

tiền còn lại là 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho Nguyễn Văn H nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Đối với các vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;
- Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân số 069651221 mang tên Nguyễn Văn H xét không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H.

[12] Qua các lần bán ma túy, Nguyễn Văn H đã thu lợi bất chính được số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng), đây là tiền do phạm tội mà có nên bị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Cơ quan điều tra đã thu giữ được số tiền 513.000đ (Năm trăm mười ba nghìn đồng) nên số tiền còn phải truy thu đối với Nguyễn Văn H là 687.000đ (Sáu trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08(tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 27/12/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Xử lý vật chứng hiện đang bảo quản tại Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Yên Bái như sau: Tịch thu giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Yên Bái xử lý theo quy định của pháp luật gồm :

+ Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (05 tràng).

+ 04 (bốn) khối hộp, vỏ bọc giấy màu, bên trong mỗi khối hộp có chứa các vật hình trụ có kích thước khác nhau, một đầu các vật có bắm dính chất màu đỏ.

+ 01(một) khối hộp, vỏ bọc giấy màu, bên trong khối hộp gồm 16 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau.

Các vật chứng trên được đựng trong một hộp cát tông được niêm phong bằng các chữ ký của giám định viên và điều tra viên tại Biên bản giao nhận đạn được ngày 17/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình và Kho K1B Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Yên Bái.

3.2. Xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 4 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái như sau:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01(Một) phong bì màu trắng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi “Vật chứng thu giữ khi khám xét đối với Nguyễn Văn H tại Thôn P, xã V, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, ngày 27/12/2018 (Sau khi trích mẫu giám định)”, có đóng 04 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

+ 03 (ba) vỏ phong bì niêm phong vật chứng; 18 (mười tám) mảnh giấy bạc màu trắng; 07 (bảy) mảnh giấy màu trắng có chữ số; 01 (một) mảnh giấy màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng, mép màu đỏ; 01 (một) mảnh nilon màu đỏ; 02 (hai) mảnh nilon màu trắng tất cả bên trong đều không chứa gì.

+ 02 (hai) ống Novocain, đã qua sử dụng; 01 (một) dây nịt màu vàng; 02 (hai) chiếc bơm kim tiêm y tế bằng nhựa màu trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cân tiểu ly loại cân đĩa, cán bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01(một) điện thoại di động loại bàn phím số nổi, vỏ màu đen, trên vỏ có chữ NOKIA, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

+ Số tiền 513.000đ (Năm trăm mười ba nghìn đồng) đồng thu giữ của Nguyễn Văn H.

- Trả lại cho Nguyễn Văn H: Số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 01 (một) chiếc điện thoại di động vỏ màu vàng, loại màn hình cảm ứng, phía trước và phía sau có chữ HUAWEI, điện thoại cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 069651221 mang tên Nguyễn Văn H do Công an tỉnh Yên Bái cấp ngày 14/01/2005.

Số tiền tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 513.000 đồng (Năm trăm mười ba nghìn đồng) và số tiền trả lại Nguyễn Văn H 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) được đựng trong phong bì màu trắng dán kín do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi “ Tiền thu giữ khi khám xét đối với Nguyễn Văn H, ngày 27/12/2018 tại Thôn P, xã V, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (sau giám định), có đóng 04 dấu tròn, màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái”.

4. Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 687.000 đồng (Sáu trăm tám mươi bảy nghìn đồng) nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; người có QL,NVLQ;
- Lưu HS, THA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đào